

Trường: Cao đẳng kĩ thuật Lý Tự Trọng

Lớp:18T....

Họ và tên sinh viên:.....

ÔN TẬP KẾT THÚC HỌC PHẦN- NGỮ VĂN 3

Bài tập 1: Đọc đoạn thơ và trả lời câu hỏi dưới đây:

*“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng
Đò biếng lười nằm mặc nước trôi sông
Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng
Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời”*

(Chiều xuân- Anh Thơ)

Câu 1: Đoạn thơ được viết theo phương thức biểu đạt nào?

Câu 2: Bức tranh chiều xuân trong đoạn thơ hiện lên có đặc điểm gì?

Câu 3: Tìm một biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu 2 và câu 3 ,nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật ấy trong việc diễn đạt.

Câu 4: Anh/ chị thấy được điều gì trong tâm hồn của tác giả qua đoạn thơ?

GỢI Ý THAM KHẢO

Câu 1: PTBD: Miêu tả

Câu 2: Cảnh đẹp, bình yên nhưng gợi buồn

Câu 3: Nhân hóa: đò biếng lười, quán tranh đứng im lìm

Tác dụng: Biến vật vô tri vô giác thành sống động, có hồn, góp phần khắc họa bức tranh chiều xuân.

Câu 4: Tâm hồn nhạy cảm tinh tế trước vẻ đẹp thiên nhiên, đất trời.

Tấm lòng yêu thiên nhiên, quê hương sâu sắc

Phần NLXH: Trình bày suy nghĩ của anh/ chị về **hiện tượng nói tục, chửi thề trong học sinh, sinh viên hiện nay.**

DÀN Ý THAM KHẢO

I.Mở bài: Dẫn dắt về hiện tượng nói tục, chửi thề trong giao tiếp của học sinh, sinh viên hiện nay:

- Ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp quan trọng nhất của con người và xã hội loài người, đảm bảo một mặt truyền đạt và hiểu biết lẫn nhau của các thành viên xã hội. Ngôn ngữ không chỉ truyền đạt thông tin mà còn tác động đến nhân cách, hình thành nhân cách và biến đổi theo chiều hướng tốt hoặc xấu.

- Nói tục, chửi thề là một hiện tượng khá phổ biến trong trường học hiện nay. Đó là một thói hư tật xấu gây ra nhiều tác hại nghiêm trọng đối với đạo đức và hành vi ứng xử của học sinh.

II.Thân bài

a. Giải thích

- Nói tục, chửi thề là dùng những lời lẽ thô tục, thiếu tế nhị, thiếu văn hóa trong giao tiếp nhằm bôi nhọ, sỉ nhục hoặc xúc phạm nhân cách con người.

b. Bàn luận

1.Hiện trạng

- Nói tục, chửi thề diễn ra hầu hết ở nhiều cấp học trong các trường học, trở thành một hiện tượng khó kiểm soát.

- Học sinh thường dùng những lời lẽ thô tục, thiếu lễ độ, vi phạm nghiêm trọng các chuẩn mực đạo đức, văn hóa trong giao tiếp.

- Nói tục, chửi thề đang có xu hướng ảnh hưởng tràn lan, bị lạm dụng trong ngôn ngữ giao tiếp của học sinh nếu nhà trường, gia đình và xã hội không nhanh chóng chấn chỉnh, định hướng khắc phục.

2.Nguyên nhân

- Do môi trường sống không lành mạnh, phải tiếp xúc với lời ăn tiếng nói thô thiển, thiếu văn hóa. Sự phát triển của công nghệ thông tin kết hợp với sự xâm nhập tràn lan của các nền văn hóa khiến cho nhận thức của giới trẻ về ngôn ngữ giao tiếp, văn hóa và đạo đức trở nên lệch lạc gây ra các hành vi thiếu chuẩn mực, thiếu trong sáng, lễ độ.

- Bản thân học sinh, sinh viên thiếu nhận thức về tác hại của việc nói tục, chửi thề:

+ Chưa nhận thức được tầm quan trọng của lời nói.

+ Bất chước theo lời nói, hành động xấu của những người kém văn minh.

+ Bản thân không có ý thức tự điều chỉnh, nói nhiều thành thói quen xấu.

- + Thể hiện bản thân mình trước mọi người.
- + Nói cho vui miệng, không quan tâm đến cảm xúc, suy nghĩ của người khác.
- Nhà trường, gia đình và xã hội thiếu quan tâm sâu sắc, buông lỏng giáo dục đạo đức nhân cách và ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực cho giới trẻ. Việc thiếu nghiêm khắc sẽ dẫn tới việc hiện tượng này xảy ra tràn lan. Người lớn thiếu gương mẫu, trở thành tấm gương xấu cho con em bắt chước theo.

3. Hậu quả

- Đối với người nói:

- + Khó có thể đạt được thành công trong giao tiếp, kĩ năng giao tiếp trở nên yếu kém vì những phát ngôn lệch chuẩn.
- + Trở thành một thói quen xấu, khó bỏ, lâu dần ảnh hưởng đến tư cách của bản thân.
- + Những người kém hiểu biết, thiếu văn minh trong giao tiếp thường không được mọi người tôn trọng, bị mọi người xa lánh.

- Đối với người nghe:

- + Cảm thấy khó chịu, bức bối, không thoải mái khi giao tiếp, không muốn nói chuyện.
- + Có cái nhìn ác cảm với người đối diện.
- + Ảnh hưởng đến nhận thức của các em nhỏ còn chưa hiểu biết.
- + Trường hợp nói tục, chửi thề với mục đích lăng mạ, sỉ nhục người đối diện gây ảnh hưởng nghiêm trọng, xúc phạm đến danh dự, lòng tự trọng của người bị lăng mạ. Nếu sự việc lặp lại nhiều lần có thể gây tâm lí ức chế, không kiểm soát bản thân, có thể dẫn đến những hành động gây hậu quả nghiêm trọng.

- Đối với toàn xã hội

- Làm ảnh hưởng đến giá trị đạo đức của cả cộng đồng; xã hội văn minh biến mất và thay vào đó là sự thiếu văn hóa nghiêm trọng.

4. Giải pháp

- Rèn luyện nhân cách, nhân phẩm; nâng cao bản lĩnh sống, tham gia các hoạt động văn hóa lành mạnh. Nhắc nhở mọi người khi thấy mọi người nói tục chửi thề, tránh những lời nói khiếm nhã.
- Ý thức được tầm quan trọng của lời nói. Trau dồi ngôn ngữ chuẩn mực. Ăn nói lịch sự, văn minh, đối xử hòa nhã với bạn bè. Có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.
- Tôn trọng danh dự, nhân phẩm của người khác.

3. Kết bài

Đánh giá lại vấn đề và nêu bài học nhận thức của bản thân.

Nói tục, chửi thề là một hành vi thiếu văn hóa, ảnh hưởng đến nhân phẩm, nhân cách con người. Cần phê phán hiện tượng nói tục, chửi thề; liên tục bồi dưỡng năng lực giao tiếp, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong thời đại mới. Mỗi cá nhân và tập thể cần lên án, đấu tranh và loại bỏ thói xấu vì một môi trường học đường văn minh.

Bài tập 2: Đọc đoạn thơ và trả lời câu hỏi dưới đây:

“*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim.*”

(Trích *Từ ấy* – Tố Hữu.)

Câu 1: Xác định nội dung chính và phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2: Tìm các biện pháp tu từ được sử dụng, trình bày tác dụng của các biện pháp tu từ ấy.

Câu 3: Hãy viết một đoạn văn ngắn nói về vai trò của lý tưởng đối với sự phấn đấu của con người trong cuộc sống

GỢI Ý THAM KHẢO

Câu 1: Nội dung: Bộc lộ niềm vui sướng khi bắt gặp lý tưởng cách mạng của tác giả.

- Phương thức biểu đạt: Biểu cảm

Câu 2: Biện pháp tu từ :

+ Ẩn dụ : “*nắng hạ*”, “*mặt trời chân lí*”

→ Chỉ ánh sáng của lí tưởng cách mạng.

+ So sánh : hồn tôi **là** một vườn hoa lá, đậm hương và rộn tiếng chim

→ Là tiếng reo vui của lí tưởng mang sức trẻ của một trái tim giàu nhiệt huyết

Câu 3: Đoạn văn cần viết ngắn gọn, các câu đúng ngữ pháp, liên kết với nhau làm nổi bật ý chính: lí tưởng có vai trò quan trọng đối với sự phấn đấu của mỗi người trong cuộc sống. Nó là sự định hướng, là ngọn đèn soi đường để con người đi tới đích cuối cùng mà mình đã chọn.

PHẦN NLXH: Trình bày suy nghĩ của anh/ chị về hiện tượng hút thuốc lá của học sinh, sinh viên hiện nay.

DÀN Ý THAM KHẢO

I. Mở bài: Dẫn dắt từ thực tế hút thuốc lá hiện nay trong học sinh, sinh viên.

II. Thân bài

Thuốc lá là chất gây nghiện, hút thuốc lá chỉ có hại không có lợi.

- Về thẩm mỹ: gây vàng răng, thâm môi, hơi thở có mùi hôi...
- Về tác hại bên trong cơ thể: là nguyên nhân gây ung thư phổi, vòm họng, gan... (có thể nêu dẫn chứng số liệu về các chất độc gây ung thư có trong thuốc lá)
- Về tác hại gián tiếp: việc hút thuốc lá thụ động gây nguy hại cho những người xung quanh cũng giống như người hút thuốc lá trực tiếp. (có thể nói thêm: phụ nữ có thai hút thuốc lá sẽ gây nguy hại cho đứa trẻ như thế nào?)

Những nguyên nhân để hút thuốc lá trong học sinh, sinh viên

- Xuất phát từ nhiều nguyên nhân, song chủ yếu vẫn là do giao tiếp. Một số khác do mượn thuốc để giải sầu
- Hiện nay có một số phần tử thanh niên hư hỏng tập hút thuốc để tự khẳng định mình

Thực trạng và giải pháp hút thuốc lá hiện nay

- Hút thuốc lá ngày càng gia tăng, mặc dù các cơ quan chức năng tổ chức các buổi tuyên truyền nhưng dường như chỉ hạn chế được một thời gian, sau đó nó lại tiếp tục tái diễn.
- Hút thuốc lá rất khó bỏ, bởi rằng trong đó có chất gây nghiện nhưng không phải không thể. Sự nỗ lực của bản thân mình sẽ giúp cho người hút kiềm chế được cơn thèm muốn đó. Mỗi người hãy tự nhận thức được hành vi sai trái, ảnh hưởng đến sức khỏe một cách ghê gớm này mà kìm hãm lại.
- Đối với những cơ sở sản xuất thuốc lá và cơ quan chức năng cần có kế hoạch để giảm thiểu tỷ lệ người hút thuốc lá. Như thế chúng ta đang tạo nên một môi trường lành mạnh hơn. Không khói thuốc thì xã hội sẽ không ngừng phát triển.
- Nhà trường, cụ thể là tổ chức Đoàn thanh niên, Phòng Công tác chính trị và Học sinh sinh viên cần có biện pháp tuyên truyền để giúp HS ngăn ngừa và thoát khỏi hành vi hút thuốc lá này. (HS cần phải dùng các dẫn chứng và lí lẽ để trình bày hiện tượng xã hội thực tế này)

III. Kết bài

Khẳng định lại tác hại và kêu gọi tránh xa thuốc lá để tạo nên một môi trường lành mạnh hơn. Không khói thuốc thì xã hội sẽ không ngừng phát triển.

Bài tập 3: Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi dưới đây:

“Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống nghèo nàn, dù nó có đầy đủ tiện nghi đến đâu đi nữa. nó giống như một mảnh vườn được chăm sóc cẩn thận, đầy hoa thơm sạch sẽ và gọn gàng. Mảnh vườn này có thể làm chủ nhân của nó êm ấm một thời gian dài, nhất là khi lớp rào bao quanh không còn làm họ vướng mắt nữa. Nhưng hễ có một cơn giông tố nổi lên là cây cối sẽ bị bật khỏi đất, hoa sẽ nát và mảnh vườn sẽ xấu xí hơn bất kì một nơi hoang dại nào. Con người không thể hạnh phúc với một hạnh phúc mong manh như thế. Con người cần một đại dương mệnh mệnh bị bão táp làm nổi sóng nhưng rồi lại phẳng lì và trong sáng như trước. Số phận cầu những cái tuyệt đối cá nhân không bộc lộ ra khỏi bản thân, chẳng có gì đáng thèm muốn.”

[Theo A.L.Ghec-xen, 3555 câu danh ngôn, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà Nội, 1997]

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2: Nêu nội dung chính của văn bản trên.

Câu 3: Chỉ ra tác dụng của việc dùng phép so sánh trong văn bản trên.

Câu 4: Theo quan điểm riêng của anh/ chị, cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ở bên ngoài ngưỡng cửa nhà mình gây ra những tác hại gì? [Trả lời ít nhất 2 tác hại trong khoảng 5-7 dòng]

GỢI Ý THAM KHẢO

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản: phương thức nghị luận/ nghị luận

Câu 2: Nội dung chính của văn bản trên: khẳng định cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy

ra ở bên ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống sai lầm/bác bỏ một quan niệm sống sai lầm: sống bó hẹp trong ngưỡng cửa nhà mình.

Câu 3: HS tìm được một trong các câu có phép so sánh sau:

+ Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình **là** một cuộc sống nghèo nàn.

+ Nó **giống như** một mảnh vườn được chăm sóc cẩn thận, đầy hoa thơm sạch sẽ và gọn gàng.

Tác dụng: việc sử dụng phép so sánh khiến đoạn văn trở nên sinh động, truyền cảm, dễ hiểu, có sức thuyết phục cao chứ không khô khan như khi chỉ sử dụng lí lẽ thuần túy.

Câu 4: Nêu ít nhất 02 tác hại của cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ở bên ngoài ngưỡng cửa nhà mình theo quan điểm riêng của bản thân, không nhắc lại quan điểm của tác giả trong đoạn trích đã cho. Câu trả lời phải chặt chẽ, có sức thuyết phục.

Phần NLXH

Tác hại của thuốc lá trên cơ thể con người

“Một công trình nghiên cứu vào năm 2011 cho thấy trên 80% ung thư phổi tại Anh Quốc trong năm 2010 là do hút thuốc. Hiện nay, những người hút thuốc tử vong vì ung thư phổi cao gấp 15 lần so với người không hút thuốc. Ngưng hút thuốc làm giảm nguy cơ bị ung thư phổi rất cao. Hút thuốc thụ động cũng gây tác hại cho mọi người, đặc biệt cho em bé và trẻ em. Những đối tượng này có nguy cơ cao về nhiễm trùng đường hô hấp, bị hen suyễn, ho dai dẳng và viêm tai giữa. Theo thống kê, hàng năm trên thế giới có khoảng 600.000 người tử vong do hút thuốc thụ động.”

Nguồn: Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Thừa Thiên - Huế
(Báo Tuổi trẻ Online – ngày 26/03/2018)

Từ bài báo trên, hãy viết một bài văn nêu quan điểm của anh/ chị về việc **hút thuốc lá nơi công cộng**.

DÀN Ý THAM KHẢO

I.MỞ BÀI

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Hút thuốc là một việc làm vô cùng độc hại.

II.Thân bài

- Hút thuốc lá có hại cho sức khỏe con người, trên mỗi bao thuốc lá đều có dòng chữ ” hút thuốc lá có thể gây ung thư phổi” vậy mà bất chấp điều cảnh báo ấy ta vẫn hút thuốc lá.

-Biểu hiện

Người hút thuốc lá có mặt ở mọi nơi, mọi lúc, có hiện tượng răng vàng hoặc răng đen, ngón tay cầm thuốc chai lại, hơi thở khó chịu, mùi mồ hôi hôi thậm chí quần áo cũng bị ám mùi.

-Nguyên nhân

+ Do con người thiếu ý thức phòng ngừa bệnh tật

+ Chưa thấy hết tác hại của hút thuốc lá

+ Do thói quen giao tiếp hoặc do công việc quá căng thẳng, nặng nề, mệt mỏi, đòi hỏi có sự thư giãn

+ Do học đòi bắt chước, đua đòi với bạn bè.

+ Do gia đình không quan tâm, không quản lý sâu sắc con cái.

-Tác hại

+ Ảnh hưởng đến sức khỏe của con người

+ Hút thuốc lá có thể hỏng hô hấp, dẫn đến hiện tượng đau ngực, tức ngực, khó thở, gây rối phổi, ung thư phổi.

+ Hút thuốc lá làm cho sức khỏe giảm sút nghiêm trọng

+ Tiêu hao túi tiền của người sử dụng, có thể số tiền dành cho thuốc lá không nhiều nhưng nếu như không hút thuốc lá ta có thể dùng số tiền đó vào việc hữu ích hơn.

+ Hút thuốc lá không chỉ có hại cho người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến mọi người xung quanh, đối với trẻ nhỏ việc học đòi bắt chước hút thuốc lá không những nguy hại cho sức khỏe mà còn làm thay đổi tâm tính, có thể trở nên trộm cắp vật để có tiền hút thuốc lá.

-Biện pháp

+ Cần tuyên truyền nhiều hơn về tác hại của thuốc lá trên các phương tiện truyền thông đại chúng, coi việc hút thuốc lá là hành vi không đẹp, nó biểu hiện của việc nghiện ngập.

+ Cần phân tích cho người thân, bạn bè hiểu được nó không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến ngày hôm nay mà còn ảnh hưởng về sau.

- + Có lệnh cấm ở những nơi công cộng, xử phạt thật nghiêm khắc với những người vi phạm và hạn chế sản xuất thuốc lá.
- + Gia đình cần phải quan tâm tới con cái nhiều hơn và cần phải theo dõi sát xao mọi hành động của con cái, nếu như lỡ hút thì phải ngăn chặn kịp thời.
- + Học sinh chúng ta khi còn ngồi trên ghế nhà trường yếu tố quan trọng nhất là bản thân phải có ý thức cao, chủ động không hút thuốc lá để giữ gìn sức khỏe của bản thân và gia đình.

III. Kết bài

Hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, tính mạng của con người, vì thế mà chúng ta hãy nói không với thuốc lá để cuộc sống tốt đẹp hơn.

Bài tập 4: Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi dưới đây:

“Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm.

Ta muốn ôm

Cả sự sống mới bắt đầu mơn mơn.

Ta muốn riết mây đưa và gió lượn,

Ta muốn say cánh bướm với tình yêu,

Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều

Và non nước, và cây, và cỏ rạng,

Cho chênh choáng mùi thơm, cho đã đầy ánh sáng,

Cho no nê thanh sắc của thời tươi;

- Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi!”

(Trích *Vội vàng* – Xuân Diệu)

Câu 1: Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt của đoạn trích trên.

Câu 2: Tìm các biện pháp tu từ được sử dụng, trình bày tác dụng của các biện pháp tu từ ấy.

Câu 3: Đoạn thơ có đề cập đến tình yêu, theo anh/chị, đó là tình yêu đối với điều gì? Hãy viết một đoạn văn ngắn 8-10 câu để nêu suy nghĩ của anh/ chị về tình yêu ấy.

GỢI Ý THAM KHẢO

Câu 1: Thể thơ tự do

PTBD: Biểu cảm

Câu 2: Biện pháp điệp: *Ta muốn, và, cho...*

→ Tác dụng: Nhịp thơ gấp gáp, sôi nổi; ý thơ nhấn mạnh khát vọng tận hưởng vẻ đẹp cuộc đời và sống đẹp từng giây từng phút.

- Biện pháp **liệt kê**: *mây đưa, gió lượn, cánh bướm, tình yêu, non, nước, mây, cỏ...*

→ Tác dụng: Gợi tả vẻ đẹp tươi, mơn mơn, sự đa dạng, phong phú của thiên nhiên, của cuộc đời khiến nhà thơ đắm say, ngây ngất...

Câu 3:

- Đoạn thơ trên đề cập đến tình yêu cuộc sống cháy bỏng của Xuân Diệu.

- Đoạn văn về tình yêu cuộc sống.

Bài tập 5: Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi dưới đây:

Hồ Chủ tịch đặc biệt quan tâm đến việc xác định mối quan hệ giữa những người làm việc trong bộ máy chính quyền với nhân dân. Tháng Mười, trong bức thư gửi các ủy ban nhân dân ở các tỉnh, huyện và làng, Người viết:

“Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng đều là đầy tớ của dân”.

Ngày xưa, Trần Hưng Đạo khuyên vua chước giữ nước hay hơn cả là “lúc bình thời, khoan sức cho dân để kế sâu rễ, bền gốc”. Nguyễn Trãi chê Hồ Quý Ly để mất nước vì chỉ biết ngăn sông cản giặc, mà không biết lấy sức dân làm trọng. Các đảng anh hùng dân tộc đều lập nên công lớn, đều rất coi trọng sức dân để giữ nước, chống giặc.

Ngày nay, Hồ Chủ tịch kêu gọi: “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Người nói: phải “dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân”. Khác với người xưa, Hồ Chủ tịch chỉ rõ: Làm những việc đó là “để mưu cầu hạnh phúc cho dân”.

(Những ngày đầu của nước Việt Nam mới – Võ Nguyên Giáp)

Câu 1. Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích. Lí giải?

Câu 2: Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt nào?

Câu 3. Phân tích 01 biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn trích.

Câu 4. Nội dung chính của văn bản.

GỢI Ý THAM KHẢO

Câu 1: PCNN Chính luận. Vì có 3 đặc trưng

Câu 2: Phương thức biểu đạt: Nghị luận

Câu 3: LIỆT KÊ, SO SÁNH

-Nhằm làm nổi bật những điểm kế thừa và khác biệt với truyền thống trong tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh.

Câu 4: Bàn về đường lối giữ nước, lấy dân làm gốc, vì dân. Tư tưởng “thân dân” của Hồ Chí Minh

Phần NLVH: Phân tích **Khổ 1 bài thơ** **Đầy thôn Vĩ Dạ** của Hàn Mặc Tử.

DÀN Ý THAM KHẢO

I. TÌM HIỂU CHUNG

- Nói về Hàn Mặc Tử, nhà thơ Chế Lan Viên từng viết: “*Trước không có ai, sau không có ai, Hàn Mặc Tử như một ngôi sao chổi xoẹt qua bầu trời Việt Nam với cái đuôi chói lòa rực rỡ của mình*”.

- Tuy cuộc đời nhiều bi thương nhưng Hàn Mặc Tử là một trong những nhà thơ có sức sáng tạo mạnh mẽ nhất trong phong trào Thơ mới.

- Ông để lại cho văn học Việt Nam nhiều tác phẩm có giá trị như: “*Gái quê*”, “*Thơ điên*”, “*Chơi giữa mùa trăng*”... Đặc sắc và gây xúc động nhất là bài “***Đầy thôn Vĩ Dạ***” được trích trong tập “*Thơ điên*”.

- Bài thơ là bức tranh phong cảnh và cũng là tâm cảnh, thể hiện nỗi buồn cô đơn của nhà thơ, một con người yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống đến tha thiết, khắc khoải. + **Trích dẫn thơ.**

II. ĐOC- HIỂU VĂN BẢN

- Bài thơ ***Đầy thôn Vĩ Dạ*** lúc đầu có tên Ở đây thôn Vĩ Dạ sáng tác 1938, in trong tập ***Thơ Điên*** về sau đổi thành ***Đau thương***. Bài thơ được gợi cảm hứng từ mối tình của Hàn Mặc Tử với một cô gái vốn quê ở Vĩ Dạ, một thôn nhỏ bên dòng sông Hương nơi xứ Huế thơ mộng và trữ tình.

Khổ 1: Bức tranh thiên nhiên và con người nơi thôn Vĩ.

Hai câu đầu:

“Sao anh không về chơi thôn Vĩ?

Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên”

- ***Thôn Vĩ***: Là một làng cổ đẹp nổi tiếng ở bên bờ sông Hương, ngoại ô cố đô Huế. Phong cảnh thiên nhiên ở đây rất hữu tình thơ mộng với những ngôi nhà xinh xắn ẩn hiện giữa những vườn cây cảnh, cây trái xum xuê.... Các quan lại, viên chức về hưu đời Nguyễn thường sống ở đây.

- Câu thơ mở đầu là một câu hỏi tu từ nhưng gợi cảm giác như lời trách nhẹ nhàng và cũng là lời gọi tha thiết của cô gái thôn Vĩ với nhà thơ. Cũng có thể hiểu đó là lời nhà thơ tự trách, tự hỏi mình, là ao ước thầm kín của người đi xa được về chơi thôn Vĩ. Hiểu như thế mới thấy hết nỗi đượm buồn, nuối tiếc trong ý thơ.

- Câu thơ không dùng ***về thăm*** mà dùng ***về chơi*** bởi ***về thăm*** chỉ mang tính chất xã giao, còn ***về chơi*** mang sắc thái thân mật, tự nhiên, chân tình hơn.

❖ ***Câu hỏi tu từ*** chỉ là duyên cớ để khơi dậy trong tâm hồn nhà thơ bao kỉ niệm sâu sắc bao hình ảnh đẹp đẽ, đáng yêu về xứ Huế mà trước hết là về Vĩ Dạ.

- Nhà thơ đã trở về Vĩ Dạ bằng hồi tưởng, bằng kí ức. Câu thơ không tả mà chỉ gợi những gì gây ấn tượng mạnh mẽ và sâu sắc còn lưu lại trong tâm trí người đi xa:

“Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên”

- Đó là cái nhìn từ xa tới gần, chưa đến Vĩ Dạ nhưng đã thấy những hàng cau thẳng tắp, cao vút, vượt lên trên những cây khác, đón nhận được ánh nắng đầu tiên- thứ ánh nắng tinh khôi, thanh khiết của buổi sớm mai và cả những giọt sương đêm còn đọng lại trên những tàu lá xanh mượt. Chữ “***mới***” tô đậm cái trong trẻo, tinh khiết của những tia nắng đầu tiên trong ngày.

- Đây là một quan sát tinh tế của nhà thơ: bức tranh thiên nhiên thôn Vĩ trong buổi sớm mai không phải chỉ là do nắng hay do hàng cau mà được tạo nên bởi sự hòa quyện của ánh nắng vàng rực rỡ lấp lánh trên hàng cau tươi xanh.

- Nhắc đến Vĩ Dạ, hình ảnh đầu tiên đó là hình ảnh “***hàng cau***”. Bởi vì cau là loại cây rất thân thuộc với làng quê Việt Nam. Nhà thơ Nguyễn Bính cũng có viết:

“Nhà anh có một hàng cau

Nhà em có một giàn trầu”

- Câu thơ bảy chữ nhưng có đến hai từ ***nắng*** được lấy đi lấy lại ***nắng hàng cau- nắng mới lên***, dường như nhà thơ đã gợi đúng đặc điểm của cái nắng miền Trung: nắng rất nhiều, chói chang, rực rỡ ngay từ lúc bình minh; không những thế, tác giả còn gợi được vẻ đẹp của nắng, đó là cái

nắng mới lên thật trong trẻo, tinh khiết có cảm giác như ánh nắng ấy đã làm bừng sáng cả khoảng trời hồi tưởng của nhà thơ.

❖ **Cảnh đẹp của thôn Vĩ trong buổi bình minh.**

Hai câu cuối:

“Vườn ai mướt quá xanh như ngọc”

- **“Vườn ai”** không xác định nhưng ngầm hiểu đó là khu vườn cô gái Huế.

- Câu thơ là một cái nhìn thật gần của người như đang đi trong những khu vườn tươi đẹp của thôn Vĩ. Nhà vườn được những bàn tay khéo léo chăm sóc nên óng ả, xanh tươi. **“Mướt”** là một tính từ khác với **“mượt”**, bởi **“mượt”** chỉ gọi lên sự mịn màng, mà **“mướt”** thì gọi sự sáng lên, tươi mới của cảnh vật. Xuân Diệu có viết:

“Đỏ trời xanh ngọc qua muôn lá

Thu đến nơi nơi động tiếng huyền”

- Câu thơ có hình ảnh so sánh thật đẹp **xanh như ngọc** gọi hình ảnh những chiếc lá xanh mướt, mướt mà được **nắng mới lên** chiếu xuyên qua trở nên có màu xanh trong suốt và ánh lên như ngọc. Câu thơ **“vườn ai mướt quá”** như lời trầm trồ, thán phục, ngợi ca chủ nhân khu vườn đã dày công chăm bẵm cho khu vườn thêm đẹp.

❖ Phải là người có tình yêu tha thiết với thiên nhiên, với cuộc sống, có ân tình thật sâu sắc, đậm đà với thôn Vĩ mới lưu giữ được trong tâm trí những hình ảnh thật sống động và đẹp đến thế.

“Lá trúc che ngang mặt chữ điền.”

- Sự xuất hiện của con người càng làm cho cảnh vật thêm sinh động. Con người xuất hiện thật kín đáo chỉ thấp thoáng sau những chiếc lá trúc là khuôn mặt **chữ điền** một khuôn mặt ngay thẳng, cương trực và phúc hậu theo quan điểm của người xưa. Mặt chữ điền từng xuất hiện trong những câu ca dao xứ Huế:

“Mặt em vuông tựa chữ điền,

Da em thì trắng, áo đen mặc ngoài.

Lòng em có đất có trời,

Có câu nhân nghĩa, có lời thủy chung.”

- Ngòi bút tinh tế của Hàn Mặc Tử đã phác họa khuôn mặt con người, lá trúc phải che ngang mới tôn lên được nét chữ điền.

❖ **Câu thơ gọi lên được thần thái của thôn Vĩ:** cảnh xinh xắn, người phúc hậu, thiên nhiên và con người hài hòa với nhau trong một vẻ đẹp kín đáo, dịu dàng.

III. TỔNG KẾT

- Bài thơ thể hiện nỗi buồn, niềm khát khao của một con người vô cùng yêu đời, yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên, yêu con người tha thiết.

- Một tình yêu cao cả như thế lại được sáng tác trong một hoàn cảnh tuyệt vọng: bệnh tật giày vò, ám ảnh về cái chết...

- Điều đó khiến người đọc xót thương và cảm thông với số phận của tác giả, thêm cảm phục một con người tài năng, đầy nghị lực đã vượt lên hoàn cảnh khắc nghiệt để sáng tác một bài thơ, một bài ca về tình đời, tình người.

- Xin mượn bốn câu thơ của Thu Bồn thay cho lời kết gửi đến tình yêu xứ Huế, với thi nhân Hàn Mặc Tử:

“Xin chào Huế một lần anh đến

Để ngàn lần anh nhớ trong mơ

Em rất thực nắng thì mờ ảo

Xin đừng lầm em với Cố Đô” (Thu Bồn)

Đề bài: Nghị luận xã hội về **hiện tượng sống ảo của giới trẻ hiện nay**

I. MỞ BÀI

- Giới thiệu về hiện tượng sống ảo của giới trẻ hiện nay

II. THÂN BÀI

a. Giải thích

- Sống ảo là lối sống, phong cách sống không giống với hoàn cảnh thực của con người ở trên mạng xã hội.

- Lối sống ấy được giới trẻ thể hiện có phần thái quá, lố bịch.

- Sống ảo cũng có nghĩa là mơ tưởng, ảo tưởng về cuộc sống hiện tại.

b. Thực trạng

- Sống ảo đã trở thành một xu thế, một trào lưu trong giới trẻ hiện nay.
- Các bạn trẻ sống ảo ngày càng nhiều.
- Dành phần lớn quỹ thời gian cho facebook.
- Đắm chìm vào mạng xã hội với các hoạt động: đăng status, khoe ảnh,...
- Lấy việc người khác like, bình luận, chia sẻ ảnh hay bài viết của mình làm thú vui.
- Có chuyện gì cũng đăng lên facebook.
- Đăng tải, chia sẻ những nội dung nhạy cảm nhằm mục đích câu like, thu hút sự tò mò, hiếu kỳ của đám đông.
- Trên mạng xã hội có thể chia sẻ rất cởi mở nhưng trong cuộc sống hiện thực thì lại thu mình, khép kín.

c. Nguyên nhân

- Muốn thể hiện, khoe khoang bản thân.
- Muốn trở thành người nổi tiếng, được nhiều người biết đến.
- Thiếu sự quan tâm của gia đình, người thân.

d. Tác hại

- Tiêu tốn nhiều thời gian vào những việc vô nghĩa.
- Không quan tâm đến cuộc sống ở thực tại.
- Mất tập trung vào học tập, công việc.
- Có thể dẫn đến những suy nghĩ, hành động tiêu cực.

e. Biện pháp khắc phục

- Sử dụng mạng xã hội một cách hiệu quả.
- Có lối sống lành mạnh, tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội để có cuộc sống ý nghĩa.
- Tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của việc sống ảo để mọi người có lối sống tích cực.

III.KẾT BÀI

- Trình bày suy nghĩ, quan điểm của bản thân về hiện tượng sống ảo.